

Số: 46/2020/QĐST-DS

Bình Thủy, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 214/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP K;**

Địa chỉ: Số 40-42-44, đường P, phường V, thành phố R, tỉnh K.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A, Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Nguyễn Khánh C, sinh năm: 1977, (Văn bản ủy quyền số 889/UQ-NHKL ngày 08/6/2020).

Địa chỉ liên lạc: 161/3B, Quốc lộ 1A, phường L, quận C, thành phố C.

- *Bị đơn:* 1/ Ông **Trương Thanh T**, sinh năm: 1975;

2/ Bà **Trịnh Nguyễn Kim H**, sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: Số 72A/KC, khu vực B, phường L, quận B, Tp. C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Bị đơn ông Trương Thanh T và Trịnh Nguyễn Kim H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP K số tiền gốc và lãi tính đến ngày 25/11/2020 là **128.018.573 đồng** (Một trăm hai mươi tám triệu không trăm mười tám nghìn năm trăm bảy mươi ba đồng), trong đó: Vốn gốc là 110.000.000 đồng, lãi trong hạn là 14.449.479 đồng, tiền lãi phạt chậm trả lãi trong hạn là 785.793

đồng, lãi quá hạn là 2.783.301 đồng, và tiền lãi phát sinh sau ngày 25/11/2020 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

Thời gian và cách thức trả: Do các bên tự thỏa thuận, trường hợp không thỏa thuận được thì sẽ yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết.

Trường hợp bị đơn không có khả năng thanh toán nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 614, tờ bản đồ số 2, diện tích 229m², trong đó 70m² đất ở, 159m² đất trồng cây lâu năm theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG 821900, sổ vào sổ CS12468 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 22/3/2017 cho ông Trương Thanh T và bà Trịnh Nguyễn Kim H; đất tọa lạc tại khu vực Bình Dương A, phường Long Xuyên, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Thanh T và bà Trịnh Nguyễn Kim H phải chịu 3.200.464 đồng (ba triệu hai trăm nghìn bốn trăm sáu mươi bốn đồng).

Ngân hàng TMCP K được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 3.019.000 đồng (ba triệu không trăm mười chín nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 004732 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Cơ quan THA DS Q.BT;
- TAND TPCT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văng Thị Ngọc Yến